

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư tại mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh (diện tích mỏ 16,83 ha)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản; Quyết định số 04/2018/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả, phương thức hoàn trả; quy định chế độ thu, quản lý, sử dụng chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản do nhà nước đã đầu tư;

Căn cứ Thông tư 23/2018/TT-BTNMT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về tổ chức xác định, thẩm định và phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 4820/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định kết quả xác định chi phí hoàn trả kinh phí thăm dò khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh (diện tích mỏ 16,83 ha);

Theo Biên bản họp Hội đồng thẩm định kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước

đã đầu tư (mở đất làm vật liệu san lấp tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh (diện tích mở 16,83 ha)) ngày 20/01/2025;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 195/TTr-STNMT ngày 21/02/2025 (kèm theo Công văn số 10/CV-MĐC ngày 06/02/2025 của Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa và Công văn số 679/STC-QLNS&TKTC ngày 21/02/2025 của Sở Tài chính).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư tại mỏ đất làm vật liệu san lấp xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh (diện tích mở 16,83 ha), với số tiền là 613.054.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm mười ba triệu không trăm năm tư nghìn đồng*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan thường trực thẩm định) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về tính đầy đủ của hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả xác định chi phí hoàn trả, tính chính xác của số liệu tính toán, các nội dung tham mưu, đề xuất, kết quả thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư tại mỏ đất làm vật liệu san lấp xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh (diện tích mở 16,83 ha).

2. Các sở, ngành, đơn vị là thành viên của Hội đồng thẩm định kết quả xác định chi phí hoàn trả kinh phí thăm dò khoáng sản mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh (diện tích mở 16,83 ha), chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về kết quả thẩm định, xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư tại mỏ đất nêu trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực mỏ trên có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này vào Tài khoản số 3714.0.1053644.00000 của Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa (Mã số thuế: 2800 467 453, Địa chỉ: Số 14 Hạc Thành, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa) mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa trước khi nộp hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản.

4. Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa được trích để lại 15% số tiền hoàn trả thực thu được và có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước chậm nhất sau 07

ngày (kể từ ngày thu được chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả) vào tài khoản thu ngân sách nhà nước 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước theo chương, loại, khoản, mục tương ứng của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành đối với số tiền thu được sau khi trừ số tiền được trích để lại.

5. Giao Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa hướng dẫn Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa hoàn thiện các thủ tục, chứng từ nộp tiền vào ngân sách nhà nước đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

6. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật; kịp thời tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những nội dung quy định tại Quyết định này có sự điều chỉnh, thay đổi tại các văn bản pháp luật mới được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Như Thanh, Đoàn trưởng Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CN, KTTC.
- HĐTLKS: 24-6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi